

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng,
giải quyết tố cáo đảng viên của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đảng viên của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký; thay thế các quy trình của chi bộ ban hành kèm theo Quyết định số 14-QĐ/UBKTTU, ngày 09/4/2021 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo, tổ chức quán triệt, phổ biến Quyết định này đến chi bộ để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- UBKT Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa bàn 7 - UBKT Trung ương,
- Như Điều 2,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- UBKT các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu VPTU, TH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận

QUY TRÌNH
kiểm tra đảng viên chấp hành
(ban hành kèm theo Quyết định số 1300 -QĐ/TU, ngày 04/7/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra hằng năm của chi bộ, chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ tham mưu cho chi bộ ban hành quyết định thành lập tổ và kế hoạch kiểm tra (nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, mốc thời gian kiểm tra, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành). Mốc thời gian kiểm tra không nên quá 2 năm gần nhất; thời gian kiểm tra không quá 30 ngày (trường hợp cần thiết có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra theo quy định).

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng là chi ủy viên, nơi không có chi ủy thì có thể phân công đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát làm tổ trưởng (các thành viên khác của tổ là đảng viên chính thức trong chi bộ).

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý nội dung báo cáo tự kiểm tra cho đảng viên được kiểm tra.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra đến đảng viên bằng hình thức thích hợp, thống nhất lịch làm việc, yêu cầu đảng viên chuẩn bị báo cáo tự kiểm tra theo đề cương.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra của đảng viên được kiểm tra, thu thập hồ sơ, tài liệu, làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh.

3. Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; xin ý kiến chỉ đạo của chi ủy (nơi có chi ủy) hoặc ý kiến của bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy) trước khi trình hội nghị chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

Tổ kiểm tra trình bày báo cáo kết quả kiểm tra; nghe đảng viên được kiểm tra trình bày báo cáo tự kiểm tra; chi bộ thảo luận, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên được kiểm tra có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; nếu vi phạm đã rõ và đảng viên được kiểm tra tự giác kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tiến hành ngay quy trình thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành và gửi đến đảng viên được kiểm tra và báo cáo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên.

3. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập và bàn giao cho chi bộ lưu trữ hồ sơ theo quy định.

4. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra của chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên thực hiện kết luận kiểm tra.

Lưu ý: Đối với chi bộ thôn, tổ dân phố chưa có điều kiện về trang thiết bị để soạn thảo các văn bản thì khi thực hiện các bước trên không nhất thiết phải ban hành các văn bản nhưng phải ghi vào trong biên bản họp chi ủy và chi bộ (trừ những văn bản sau: Báo cáo tự kiểm tra của đảng viên, báo cáo kết quả kiểm tra của tổ kiểm tra và thông báo kết luận kiểm tra của chi bộ).

QUY TRÌNH
giám sát chuyên đề đối với đảng viên
(ban hành kèm theo Quyết định số 1300 -QĐ/TU, ngày 04/7/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ chương trình, kế hoạch giám sát hằng năm của chi bộ, chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ tham mưu cho chi bộ ban hành quyết định thành lập tổ và kế hoạch giám sát (*nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, mốc thời gian giám sát, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành*). Mốc thời gian giám sát không nên quá 2 năm gần nhất; thời gian giám sát không quá 30 ngày (*trường hợp cần thiết có thể quyết định gia hạn thời gian giám sát nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát theo quy định*).

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giám sát. Tổ trưởng là chi ủy viên, nơi không có chi ủy thì có thể phân công đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát làm tổ trưởng (*các thành viên khác của tổ là đảng viên chính thức trong chi bộ*).

3. Tổ giám sát xây dựng đề cương gợi ý nội dung báo cáo tự giám sát cho đảng viên được giám sát.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát đến đảng viên bằng hình thức thích hợp, thống nhất lịch làm việc, yêu cầu đảng viên chuẩn bị báo cáo tự giám sát theo đề cương.

2. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo tự giám sát của đảng viên được giám sát, hồ sơ, tài liệu liên quan, khi xét thấy cần thiết thì làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh.

3. Tổ giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát; xin ý kiến chỉ đạo của chi ủy (*nơi có chi ủy*) hoặc ý kiến của bí thư, phó bí thư (*nơi không có chi ủy*) trước khi trình hội nghị chi bộ.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

Tổ giám sát trình bày báo cáo kết quả giám sát; đảng viên được giám sát trình bày báo cáo tự giám sát; chi bộ thảo luận, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát; dự thảo thông báo kết luận giám sát trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành và gửi đến đảng viên được giám sát và báo cáo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên.

3. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm, lập và bàn giao cho chi bộ lưu trữ hồ sơ theo quy định.

4. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên thực hiện kết luận giám sát.

Lưu ý:

- Chi bộ chủ yếu giám sát thường xuyên đối với đảng viên nơi công tác, sinh hoạt và nơi cư trú; chi bộ có chi ủy, chi bộ có trên 30 đảng viên và đảng viên hoạt động phân tán hoặc có nhiều tổ đảng trực thuộc thì thực hiện giám sát theo chuyên đề.

- Đối với chi bộ thôn, tổ dân phố chưa có điều kiện về trang thiết bị để soạn thảo các văn bản thì khi thực hiện các bước trên không nhất thiết phải ban hành các văn bản nhưng phải ghi vào trong biên bản họp chi ủy và chi bộ (trừ những văn bản sau: Báo cáo tự giám sát của đảng viên, báo cáo kết quả giám sát của tổ giám sát và thông báo kết luận giám sát của chi bộ).

QUY TRÌNH
kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm
(ban hành kèm theo Quyết định số 1300 -QĐ/TU, ngày 04/7/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ cấp trên giao, chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ tham mưu quyết định thành lập tổ kiểm tra và kế hoạch kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (*nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, mốc thời gian kiểm tra, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành*). Thời gian kiểm tra không quá 45 ngày (*trường hợp cần thiết có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra theo quy định*).

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng là chi ủy viên, nơi không có chi ủy thì có thể phân công đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát làm tổ trưởng (*các thành viên khác của tổ là đảng viên chính thức trong chi bộ*).

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra và thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình theo đề cương gợi ý (*bằng văn bản*) và cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra tiếp nhận, nghiên cứu báo cáo giải trình và các hồ sơ, tài liệu của đảng viên được kiểm tra; làm việc với các tổ chức, cá nhân để thu thập các tài liệu, chứng cứ có liên quan; làm việc, yêu cầu đảng viên được kiểm tra giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu thấy cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng, thành viên tổ kiểm tra hoặc giám định chuyên môn, kỹ thuật thì tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc chi bộ xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên được kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) cho kết hợp thực hiện ngay quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép).

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra, trình bày đầy đủ ý kiến các tổ chức, cá nhân liên quan và các đề xuất, kiến nghị; đảng viên được kiểm tra trình bày báo cáo kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*).

- Chi bộ thảo luận, xem xét, kết luận; bỏ phiếu biểu quyết quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (*nếu có*).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra và dự thảo thông báo kết luận, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (*nếu có*), trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận kiểm tra; giao quyết định kỷ luật cho đảng viên được kiểm tra và triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (*nếu có*); đồng thời báo cáo kết quả lên cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập và bàn giao cho chi bộ lưu trữ hồ sơ theo quy định.

5. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định kỷ luật (*nếu có*).

Lưu ý: Chi bộ chỉ kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm về thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao; về phẩm chất, đạo đức, lối sống; về thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao).

QUY TRÌNH
giải quyết tố cáo đối với đảng viên
(ban hành kèm theo Quyết định số 1300 -QĐ/TU, ngày 04/7/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát cùng 01 đảng viên của chi bộ làm việc với người tố cáo để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ người tố cáo, đảng viên bị tố cáo và nội dung tố cáo (*khi làm việc phải lập biên bản buổi làm việc*); tham mưu quyết định thành lập tổ giải quyết tố cáo (*sau đây gọi là tổ kiểm tra*), kế hoạch giải quyết tố cáo (*nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung tố cáo, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành*).

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng là chi ủy viên, nơi không có chi ủy thì có thể phân công đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát làm tổ trưởng (*các thành viên khác của tổ là đảng viên chính thức trong chi bộ*).

3. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với người tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình; lịch làm việc của tổ, phân công nhiệm vụ từng thành viên và chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình theo đề cương, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đối tượng bị tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, đoàn kiểm tra gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (*nếu cần*) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (*nếu có*) và thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ kiểm tra hoặc giám định chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc chi bộ xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trong khi thực hiện quy trình giải quyết tố cáo nếu phát hiện đảng viên bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì báo cáo chi bộ quyết định cho chuyển sang kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải

quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên bị tố cáo tự giác kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tổ trưởng tổ kiểm tra báo cáo chi bộ cho kết hợp thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (*thực hiện quy trình kép*).

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của người tố cáo, đảng viên bị tố cáo và tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Đảng viên bị tố cáo trình bày ý kiến giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (*nếu có*).

- Chi bộ thảo luận, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (*nếu có*).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; dự thảo thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên bị tố cáo (*nếu có*), trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký ban hành.

3. Đại diện chi bộ thông báo kết luận giải quyết tố cáo và quyết định kỷ luật (*nếu có*) đến đảng viên bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (*nếu có*). Tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo biết.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập hồ sơ và bàn giao chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên bị tố cáo thực hiện quyết định, kết luận giải quyết tố cáo.

Lưu ý: Chi bộ chỉ giải quyết tố cáo đảng viên về thực hiện nhiệm vụ chi bộ giao; về phẩm chất, đạo đức, lối sống; về thực hiện nhiệm vụ đảng viên (trừ nhiệm vụ cấp trên giao).

QUY TRÌNH
thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm
(ban hành kèm theo Quyết định số 1300 -QĐ/TU, ngày 04/7/2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I. BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Căn cứ kết luận kiểm tra của chi bộ hoặc của tổ chức đảng có thẩm quyền, kết quả nắm tình hình, chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ tham mưu quyết định thành lập tổ kiểm tra thi hành kỷ luật; kế hoạch thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (*nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm tra, thời gian tiến hành, phương pháp tiến hành*).

2. Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. tổ trưởng là chi ủy viên, nơi không có chi ủy thì có thể phân công đồng chí đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát làm tổ trưởng (*các thành viên khác của tổ là đảng viên chính thức trong chi bộ*).

3. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương báo cáo yêu cầu đảng viên vi phạm kiểm điểm; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên và chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II. BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch thi hành kỷ luật đến đảng viên vi phạm, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan.

2. Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra tiếp nhận và nghiên cứu báo cáo kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng vi phạm, thành viên tổ kiểm tra hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc chi bộ xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật.

III. BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; đảng viên vi phạm trình bày báo cáo kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật. Nếu đảng viên vi phạm có lý do chính đáng không trực tiếp trình bày ý kiến với chi bộ thì báo cáo với chi bộ bằng văn bản và phải nghiêm chỉnh chấp hành sau khi có quyết định kỷ luật.

- Chi bộ thảo luận và kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm.

2. Tổ kiểm tra dự thảo quyết định kỷ luật hoặc báo cáo, tờ trình đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

Trường hợp đảng viên vi phạm là thành viên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thì chi bộ thông báo đến tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

3. Đại diện chi bộ công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm. Báo cáo việc thi hành kỷ luật lên cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm, lập hồ sơ và bàn giao chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Chi bộ giao chi ủy viên hoặc đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ đôn đốc, giám sát đảng viên vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật.
